

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày 24 – 4 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Doanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Rừng.

Bà Bùi Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Văn Th, sinh ngày 26 tháng 01 năm 1992 tại T – Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm N, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: nghề tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ bố) và bà Bùi Thị B (đã chết); vợ con: chưa có; Tiền án: không;

Tiền sự: 01 tiền sự (Ngày 14/11/ 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng, đến ngày 12 tháng 8 năm 2018 chấp hành xong trở về địa phương).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/01/2019 đến nay, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Bùi Thị Kh, sinh năm 1966; Có mặt.

Nơi cư trú: xóm N, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1992; có mặt.

Nơi cư trú: xóm N, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ Anh Bùi Bảo T, sinh năm 1987; có mặt.

Nơi cư trú: xóm N, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ Anh Bùi Văn Ch, sinh năm 1990; có mặt.

Nơi cư trú: xóm N, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ Chị Bùi Thị Ch, sinh năm 1992; có mặt.

Nơi cư trú: xóm N, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ Anh Trần Đức H, sinh năm 1994; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: xóm T, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 12/12/2018, Bùi Văn Th đi bộ một mình đến nhà bà Bùi Thị Kh; địa chỉ: xóm N, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình chơi. Khi đến nhà bà Bùi Thị Kh thấy gia đình bà Kh đã tắt điện đi ngủ nhưng trước sân nhà có dựng 01 chiếc xe mô tô của gia đình bà Kh. Lúc này, Th nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô để mang đi bán lấy tiền mua ma túy. Th đi vào sân nhà bà Kh tiếp cận chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36F4 – 23xx thấy không có chìa khóa điện, quan sát xung quanh thấy không có người qua lại nên Th dắt chiếc xe mô tô ra cổng theo hướng từ xóm N, xã Th đi ra quốc lộ 12B. Th dắt chiếc xe mô tô đến nhà anh Nguyễn Văn C để hỏi mượn chìa khóa của C để mở thử khóa xe mô tô trên nhưng C không có chìa khóa nên không mở được. Sau đó, Th tiếp tục dắt bộ theo hướng quốc lộ 12B đến nhà anh Bùi Bảo T làm nghề sửa chữa xe máy, Th nhờ anh T mở hộ khóa điện xe mô tô nhưng anh T không mở nên Th tiếp tục dắt bộ ra quốc lộ 12B. Khi ra đến quốc lộ 12B Th tiếp tục dắt bộ theo hướng Tân Lạc – Lạc Sơn. Khi đến khu vực nhà máy may thuộc xóm C, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình thì Th nhìn thấy chị Bùi Thị Ch là con gái bà Bùi Thị Kh chạy bộ đến. Do có họ hàng nên Th xin chị Ch 200.000 đồng nhưng chị Ch không cho. Lúc này Th thấy anh Bùi Văn Ch là chồng của chị Bùi Thị Ch đang chạy bộ đến, do sợ anh Ch nên Th đã bỏ xe lại và chạy về hướng Lạc Sơn – Hòa Bình.

Ngày 07/01/2019, bà Bùi Thị Kh có đơn trình báo Công an huyện Tân Lạc, đến ngày 11/01/2019 Bùi Văn Th bị bắt để tạm giam.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL – HĐĐG ngày 09/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Lạc kết luận chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE màu xanh dung tích 108cm³, đã qua sử dụng, mua mới năm 2000, có giá trị là 2.500.000 đồng.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 26/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Bùi Văn Th về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Bùi Văn Th phạm tội trộm cắp tài

sản, xử phạt bị cáo Bùi Văn Th từ 06 đến 12 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: không. Về vật chứng vụ án: Tài sản đã được trả lại cho chủ sở hữu là bà Bùi Thị Kh.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận tội, không kêu oan. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại, xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với xã hội.

- *Bị hại*: Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: xe mô tô đã được nhận lại, không bị hỏng gì nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn C khẳng định Bùi Văn Th có nhờ anh mở khóa điện xe mô tô nhưng anh không mở. Anh Bùi Bảo T trực tiếp điện thoại cho gia đình bà Kh về việc có bị mất xe không và thấy Th dắt xe mô tô biển kiểm soát 36F4-23xx và nhờ anh mở khóa điện nhưng anh không mở. Anh Bùi Văn Ch và chị Bùi Thị Ch đuổi theo Th và lấy lại xe mô tô mang về cho bà Kh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo*: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 12/12/2018, lợi dụng đêm tối và sơ hở của chủ sở hữu tài sản, Bùi Văn Th đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave biển kiểm soát 36F4 – 23xx của bà Bùi Thị Kh có trị giá 2.500.000 đồng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản. Cáo trạng truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo*: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ và gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật. Bị cáo là người có nhân thân xấu: Bị cáo là người nghiện ma túy. Ngày 14/11/2016 đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng, đến ngày 12/8/2018 được trở về địa phương nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, lao động lương thiện mà tiếp tục phạm tội trong thời gian chưa được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Do

vậy, cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là người không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng của vụ án:* Cơ quan điều tra thu giữ gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh biển kiểm soát 36F4 – 23xx, dung tích xi lanh 108cm³, số máy NF110ME00287xx, số khung NF110M00287xx và 01 (một) đăng ký xe mô tô số A00541xx, biển kiểm soát 36F4-23xx mang tên Nguyễn Thị H. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Bùi Thị Kh nên không đề cập giải quyết.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên không đề cập giải quyết.

[8] *Về án phí:* Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2019.
3. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn Th phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc;
- CQĐT Công an huyện Tân Lạc;
- CQ THAHS Công an huyện Tân Lạc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(*Đã ký*)

Trần Hữu Doanh